

BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3695/BTC-HCSN

V/v thực hiện nhiệm vụ chi thường
xuyên ngân sách nhà nước năm
2015 theo Nghị quyết số 01/NQ-CP
ngày 03/01/2015 của Chính phủ

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2015

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2015; Quyết định số 2138/QĐ-TTg ngày 28/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2015; Bộ Tài chính đã có Thông tư số 211/2014/TT-BTC ngày 30/12/2014 quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2015. Tại công văn này, Bộ Tài chính làm rõ thêm một số nội dung về quản lý chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2015 (bao gồm cả phần vốn sự nghiệp của các chương trình mục tiêu quốc gia) theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ, cụ thể như sau:

1/ Về việc dừng thực hiện và hủy bỏ đối với các khoản chi thường xuyên:

1.1/ Dừng thực hiện và hủy bỏ đối với các khoản chi thường xuyên được giao đầu năm mà sau ngày 30/6/2015 đơn vị dự toán cấp I chưa phân bổ (trừ các khoản được phép thực hiện phân bổ, cấp phát theo tiến độ quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành và các trường hợp khác được Thủ tướng Chính phủ cho phép).

Sau ngày 30/6/2015 cơ quan tài chính các cấp không thẩm tra phân bổ dự toán đối với các khoản chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị (trừ các khoản được phép thực hiện phân bổ, cấp phát theo tiến độ quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành và các trường hợp khác được Thủ tướng Chính phủ cho phép).

Các Bộ, cơ quan Trung ương, các địa phương rà soát các khoản chưa phân bổ và chịu trách nhiệm về kết quả rà soát của mình; tổng hợp báo cáo gửi Bộ Tài chính (theo biểu mẫu tại Phụ lục 1a, 1b kèm theo).

1.2/ Dừng thực hiện và hủy bỏ đối với các khoản kinh phí mua sắm, sửa chữa đã bố trí trong dự toán ngân sách giao đầu năm, nhưng đến ngày 30/6/2015 chưa được phê duyệt dự toán, chưa thực hiện bất kỳ công việc nào của công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn Luật (trừ một số trường hợp: kinh phí mua hàng dự trữ quốc gia; kinh phí phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai; kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; các khoản kinh phí được phép thực hiện theo tiến

độ quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành và các trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ quyết định).

Các Bộ, cơ quan Trung ương, các địa phương chịu trách nhiệm rà soát và có quyết định điều chỉnh giảm dự toán của đơn vị sử dụng ngân sách và gửi kết quả cắt giảm (nếu có) cho Bộ Tài chính, đồng thời gửi Kho bạc Nhà nước (nơi kiểm soát, thanh toán) để thực hiện kiểm soát chi (theo biểu mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo). Trường hợp các Bộ, cơ quan, địa phương không gửi kết quả rà soát, cắt giảm cho Kho bạc Nhà nước (nơi kiểm soát, thanh toán) thì Kho bạc Nhà nước tiếp tục thực hiện kiểm soát thanh toán cho đơn vị theo dự toán ngân sách nhà nước được giao theo quy định hiện hành. Các Bộ, cơ quan, địa phương chịu trách nhiệm trước Chính phủ về việc thực hiện rà soát, cắt giảm theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ.

Trong quá trình kiểm soát chi, trường hợp Kho bạc Nhà nước phát hiện các khoản kinh phí mua sắm, sửa chữa đã bố trí trong dự toán ngân sách giao đầu năm nhưng đến ngày 30/6/2015 chưa được phê duyệt dự toán, chưa thực hiện bất kỳ công việc nào của công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu, thì tạm dừng thanh toán, đồng thời báo cáo Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

1.3/ Đối với việc mua sắm xe ô tô thực hiện theo công văn số 1438/BTC-QLCS ngày 29/01/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn mua sắm tài sản từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2015.

2/ Về tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, đề nghị các Bộ, cơ quan Trung ương, các địa phương thực hiện các nội dung sau:

2.1/ Thực hiện các yêu cầu về tiết kiệm, chống lãng phí theo Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2.2/ Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công, nhất là các khoản chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí, xăng dầu, chi phí khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, lễ kỷ niệm, động thổ, khởi công, khánh thành công trình, công tác phí trong nước và đi công tác nước ngoài từ ngân sách nhà nước. Cụ thể như sau:

a) Chi đi công tác nước ngoài: Thực hiện rà soát để dừng các đoàn đi công tác nước ngoài không thực sự cần thiết theo đúng tinh thần Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài.

b) Chi phí đi công tác trong nước: Rà soát việc tổ chức các đoàn công tác theo tinh thần triệt để tiết kiệm, nắm thông tin trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị. Trường hợp cần thiết phải tổ chức đoàn công tác, phải xác định cụ thể nhiệm vụ của từng thành viên trong đoàn, triệt để ngăn chặn việc kết hợp đi công tác với tham quan, du lịch. Rà soát kỹ các chương trình kiểm tra, thanh tra, các đoàn công tác từ cấp trên xuống cấp dưới, bảo đảm gọn nhẹ, tiết kiệm, hiệu quả; không tổ chức đón tiếp gây tốn kém chi phí đối với cấp dưới và các cơ quan có liên quan.

c) Chi phí văn phòng phẩm: Triệt để tiết kiệm trong sử dụng văn phòng phẩm, thực hiện nhận văn bản chỉ đạo qua mạng công nghệ thông tin để hạn chế in, sao chụp giấy tờ không cần thiết, tăng cường tận dụng giấy in 2 mặt.

d) Chi phí sử dụng điện: Thực hiện tiết kiệm điện theo Thông tư liên tịch số 111/2009/TTLT-BTC-BCT ngày 01/6/2009 của liên Bộ Tài chính - Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện tiết kiệm điện trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

e) Chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, lễ kỷ niệm, động thổ, khởi công, khánh thành công trình:

- Thực hiện nghiêm túc quy định về chế độ chi tiêu tổ chức hội nghị, hội thảo; chế độ tiếp khách trong nước và quốc tế; hạn chế tình trạng phô trương, hình thức, tiếp khách tràn lan gây lãng phí ngân sách nhà nước. Cắt giảm tối đa các khoản chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, tổ chức các lễ kỷ niệm, lễ khởi công, lễ khánh thành; không tổ chức các hội nghị, hội thảo có nội dung không thiết thực.

- Thực hiện lồng ghép các nội dung, vấn đề, công việc cần xử lý và kết hợp hợp lý các loại cuộc họp; chuẩn bị kỹ đầy đủ đúng yêu cầu, nội dung cuộc họp, tùy theo tính chất, nội dung, mục đích, yêu cầu của cuộc họp, người triệu tập cuộc họp phải cân nhắc kỹ và quyết định thành phần, số lượng người tham dự cuộc họp cho phù hợp, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả.

- Tăng cường sử dụng hình thức họp trực tuyến trong chỉ đạo điều hành và xử lý các công việc liên quan... qua đó tiết kiệm chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, tiếp khách trong nước, đi lại, ăn ở của đại biểu.

- Hạn chế tối đa việc tổ chức họp tập trung (trừ các cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước); đối với các cuộc họp, hội nghị bắt buộc phải tổ chức trên phạm vi toàn quốc, toàn ngành phải được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản (cuộc họp do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tổ chức phải được sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ; cuộc họp do các ban của Đảng ở Trung ương tổ chức phải được sự đồng ý của Thường trực Ban Bí thư; cuộc họp

do các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh triệu tập phải được sự đồng ý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cuộc họp do các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện triệu tập phải được sự đồng ý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện).

2.3/ Thực hiện công khai đối với các khoản chi phí khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, động thổ, khởi công, khánh thành công trình và đi công tác nước ngoài từ ngân sách nhà nước. Cụ thể như sau:

- Nội dung công khai: Dự toán đã bố trí, kinh phí đã phân bổ, sử dụng, số lượng đoàn đi công tác nước ngoài.

- Hình thức công khai: Phù hợp với hoạt động của đơn vị (niêm yết công khai tại trụ sở làm việc, trên trang thông tin điện tử...).

3/ Về chế độ báo cáo: Định kỳ hàng quý các Bộ, cơ quan Trung ương, các địa phương báo cáo tình hình thực hiện trước ngày 30 của tháng cuối quý gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Riêng đối với các nội dung quy định tại khoản 1, các Bộ, cơ quan Trung ương, các địa phương báo cáo tình hình thực hiện vào quý III và quý IV (trước ngày 30 của tháng cuối quý).

Căn cứ quy định tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ và hướng dẫn tại công văn này, các Bộ, cơ quan Trung ương, các địa phương có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo trong phạm vi Bộ, cơ quan, địa phương mình.

Trên đây là hướng dẫn về thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2015. Bộ Tài chính thông báo để các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương biết, tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính để giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận: *sh*

- Như trên;
- Bộ trưởng Đinh Tiến Dũng (để báo cáo);
- Các đồng chí lãnh đạo Bộ;
- Sở Tài chính, KBNN các tỉnh, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, HCSN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Đỗ Hoàng Anh Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 445/ SY-UBND

Bình Định, ngày 16 tháng 4 năm 2015

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Công Thương;
- Sở Nội vụ;
- Sở Ngoại vụ;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Phòng QTTT, K17;
- Lưu: VT (18).

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trương Thanh Kết

Tổng hợp dự toán được giao đầu năm nhưng đến hết ngày 30/6/2015 chưa phân bổ
(Kèm theo Công văn số 3695/BTC-HCSN ngày 20/3/2015 của Bộ Tài chính)

STT	Nội dung	Tổng cộng	Chi tiết theo loại chi		
			Sự nghiệp khoa học	Quản lý hành chính	...
1	2	3	3a	3b	...
I	Dự toán giao đầu năm				
II	Số đã phân bổ cho các đơn vị sử dụng ngân sách đến hết ngày 30/6/2015				
III	Các khoản được phép để lại chưa phân bổ				
	- Nhiệm vụ A				
	- Nhiệm vụ B				
	...				
IV	Dự toán còn lại chưa phân bổ cho các đơn vị sử dụng ngân sách đề nghị hủy bỏ				

..., ngày... tháng... năm 2015

BỘ TRƯỞNG, THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG
(Ký tên và đóng dấu)

Tổng hợp dự toán được giao đầu năm nhưng đến hết ngày 30/6/2015 chưa phân bổ
(Kèm theo Công văn số 3695/BTC-HCSN ngày 20/3/2015 của Bộ Tài chính)

TT	Đơn vị	Dự toán giao đầu năm				Số đã phân bổ cho các đơn vị sử dụng ngân sách đến hết ngày 30/6/2015				Các khoản được phép để lại chưa phân bổ				Dự toán còn lại chưa phân bổ cho các đơn vị sử dụng ngân sách đề nghị hủy bỏ			
		Tổng số	Sự nghiệp khoa học	Quản lý hành chính	...	Tổng số	Sự nghiệp khoa học	Quản lý hành chính	...	Tổng số	Sự nghiệp khoa học	Quản lý hành chính	...	Tổng số	Sự nghiệp khoa học	Quản lý hành chính	...
1	2	3	3a	3b	...	4	4a	4b	...	5	5a	5b	...	6=3-4-5	6a	6b	...
	Tổng số																
I	Cấp tỉnh																
1	- Sở, ban, ngành A																
2	- Sở, ban, ngành B																
	...																
II	Cấp huyện (*)																
1	- Huyện A																
2	- Huyện B																
																	

Ghi chú: (*) Bao gồm cả cấp xã

..., ngày... tháng....năm 2015

CHỦ TỊCH UBND TỈNH (THÀNH PHỐ)
(Ký tên và đóng dấu)

